

Số: 43/NQ-HĐND

Võ Nhai, ngày 07 tháng 9 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc phân bổ Kế hoạch đầu tư công trung hạn (đợt 1) và dự kiến chi thường xuyên giai đoạn 2026 - 2030 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ VÕ NHAİ  
KHOÁ II, KỲ HỌP THỨ NĂM (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030;*

*Căn cứ Thông tư số 23/2026/TT-BNNMT ngày 31/5/2026 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện một số nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ NN&MT;*

*Căn cứ Thông tư số 60/2026/TT-BNNMT ngày 23/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường Hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí chi thường xuyên NSNN thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2026/TT-BDTTG ngày 04/6/2026 của Bộ Dân tộc Tôn giáo Hướng dẫn một số nội dung Hợp phần thứ hai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Dân tộc Tôn giáo;*

*Căn cứ Nghị quyết số 22/2026/NQ-HĐND ngày 09/6/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;*

*Căn cứ Nghị quyết số 29/2026/NQ-HĐND ngày 09/6/2026 của HĐND tỉnh Thái Nguyên phân cấp thẩm quyền quyết định phân bổ chi tiết nội dung, hoạt động, lĩnh vực chi thường xuyên; phân bổ, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;*

*Căn cứ Nghị quyết số 305/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Thái Nguyên về việc phân bổ Kế hoạch đầu tư công trung hạn (đợt 1) và dự kiến chi thường xuyên giai đoạn 2026 - 2030 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030;*

*Xét Tờ trình số 246/TTr-UBND ngày 27/8/2026 của UBND xã Võ Nhai về việc phân bổ Kế hoạch đầu tư công trung hạn (đợt 1) và dự kiến chi thường xuyên giai đoạn 2026 - 2030 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030, báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã Võ Nhai; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.*

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phân bổ Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 (đợt 1): 55.829 triệu đồng, cụ thể như sau:

1. Ngân sách trung ương: 32.237 triệu đồng.
2. Ngân sách cấp tỉnh: 16.500 triệu đồng.
3. Ngân sách xã (Nguồn cấp quyền sử dụng đất): 7.092 triệu đồng.

*(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)*

**Điều 2.** Thống nhất với ý kiến đề xuất của Ủy ban nhân dân xã về dự kiến phân bổ chi thường xuyên giai đoạn 2026 - 2030 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030: 24.423 triệu đồng (Bao gồm: NSTW 11.412 triệu đồng, NST 10.500 triệu đồng, NSX 2.511 triệu đồng), cụ thể như sau:

1. Ngân sách trung ương: 11.412 triệu đồng.
2. Ngân sách cấp tỉnh: 10.500 triệu đồng.
3. Ngân sách cấp xã (Nguồn sự nghiệp kinh tế): 2.511 triệu đồng.

*(Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)*

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan; đồng thời, chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ, số liệu dự án.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Võ Nhai khóa II, kỳ họp thứ năm (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 07 tháng 9 năm 2026./.

#### **Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND tỉnh (Báo cáo);
- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Ủy ban nhân dân xã;
- Các đại biểu HĐND xã khóa II;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể trong xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Bùi Thị Sen**